

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

QUY ĐỊNH

GIẢNG DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH

Các chương trình đào tạo thuộc Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế

Hà Nội, 2020

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

QUY ĐỊNH
GIẢNG DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH
CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THUỘC VIỆN ĐÀO TẠO VÀ HTQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. LÊ QUÂN

BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

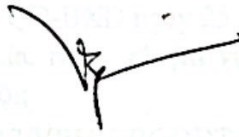
QUY ĐỊNH
GIẢNG DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH
CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THUỘC VIỆN ĐÀO TẠO VÀ HTQT

PHÒNG ĐÀO TẠO



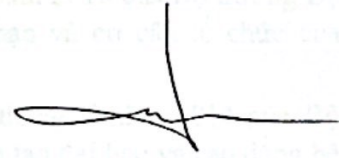
PGS.TS. Phạm Trọng Thuật

PHÒNG THANH TRA,
KHẢO THÍ VÀ ĐBCL



ThS. Vũ Hoàng Điệp

VIỆN ĐÀO TẠO VÀ
HTQT



TS. Lê Chiến Thắng

Số: 41 /QĐ-ĐHK-T-VĐTHTQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định giảng dạy và học Tiếng Anh các chương trình đào tạo thuộc Viện Đào tạo và Hợp tác quốc tế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Quyết định số 181-CP ngày 17/09/1969 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-BXD ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Công văn số 5957/BGDĐT-GDDH ngày 20 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn dạy học Ngoại ngữ tăng cường;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế,


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định giảng dạy và học Tiếng Anh của các chương trình đào tạo thuộc Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế.

Điều 2. Quy định này được áp dụng từ khoá 2020 trở đi.

Điều 3. Các đơn vị, cá nhân có liên quan và sinh viên thuộc các CTĐT của Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận: 
- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT; Viện ĐHTHTQT



PGS.TS.KTS: Lê Quân

QUY ĐỊNH

Giảng dạy và học Tiếng Anh

Các chương trình đào tạo thuộc Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 41/QĐ-ĐHKT-VĐTHTQT
ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Kiến trúc Hà Nội)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định công tác đánh giá trình độ đầu vào Tiếng Anh; giảng dạy và học Tiếng Anh nâng cao, Tiếng Anh chuyên ngành (trong chương trình đào tạo của Chương trình tiên tiến ngành Kiến trúc của Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế (Chương trình KTT), bao gồm: Chuẩn đầu vào, chuẩn đầu ra Tiếng Anh; đánh giá trình độ Tiếng Anh đầu vào; giảng dạy và học tập Tiếng Anh nâng cao, Tiếng Anh chuyên ngành; đánh giá học phần Tiếng Anh và quy đổi điểm Tiếng Anh; xử lý vi phạm.

2. Giảng viên giảng dạy Tiếng Anh, sinh viên thuộc Chương trình KTT, các đơn vị và cá nhân liên quan đến công tác giảng dạy và học Tiếng Anh của chương trình KTT thuộc đối tượng áp dụng Quy định này.

Điều 2. Mục đích

1. Kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào nhằm mục đích đánh giá, phân loại trình độ Tiếng Anh của sinh viên ngay sau khi trúng tuyển vào Chương trình KTT ở kỳ thi Đại học hệ Chính quy của trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Kết quả kiểm tra là căn cứ để Viện ĐT và HTQT bố trí, sắp xếp sinh viên vào các khoá học Tiếng Anh phù hợp trình độ thực tế của sinh viên, xét miễn học/miễn thi các học phần Tiếng Anh nâng cao.

2. Sinh viên phải học Tiếng Anh để đạt được chuẩn đầu ra theo quy định và phải được đánh giá chuẩn đầu ra Tiếng Anh của Trường nhằm đáp ứng tốt nhu cầu công tác sau khi tốt nghiệp.

Điều 3. Các học phần Tiếng Anh

1. Tiếng Anh là môn học bắt buộc của Chương trình KTT.
2. Tiếng Anh được tổ chức giảng dạy và học tập theo định hướng TOEIC.
3. Môn học Tiếng Anh được thiết kế gồm 02 học phần tiếng Anh nâng cao và 01 học phần tiếng Anh chuyên ngành, có khối lượng như sau:
 - a) Tiếng Anh nâng cao: gồm 02 học phần, mỗi học phần có khối lượng 03 tín chỉ (45 tiết) bao gồm:
 - Tiếng Anh nâng cao 1 - Course 1
 - Tiếng Anh nâng cao 2 - Course 2
 - b) Tiếng Anh chuyên ngành: gồm 01 học phần có khối lượng 03 tín chỉ (45 tiết).

Điều 4. Chuẩn đầu vào và chuẩn đầu ra tiếng Anh

1. Chuẩn đầu vào Tiếng Anh của sinh viên Chương trình KTT tương đương TOEIC 400 điểm.
2. Chuẩn đầu ra Tiếng Anh của sinh viên Chương trình KTT tương đương TOEIC 550 điểm.

Điều 5. Giảng viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy và học Tiếng Anh

1. Giảng viên giảng dạy môn học Tiếng Anh phải đáp ứng các tiêu chuẩn về chức danh nghề nghiệp quy định tại Thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập và các quy định liên quan khác.
2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị cần thiết phục vụ giảng dạy và học Tiếng Anh được Viện đáp ứng trên cơ sở nhu cầu thực tế và khả năng tài chính nội bộ.

Chương II

ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Điều 6. Kiểm tra trình độ đầu vào Tiếng Anh

1. Kiểm tra trình độ đầu vào Tiếng Anh áp dụng đối với tất cả sinh viên thuộc Chương trình KTT, trừ sinh viên đã có văn bằng, chứng chỉ Tiếng Anh đáp ứng

quy định tại khoản 2 Điều 7 và có điểm quy đổi cao hơn hoặc bằng điểm chuẩn đầu vào Tiếng Anh quy định tại Điều 4 của Quy định này.

2. Kiểm tra trình độ đầu vào Tiếng Anh được Nhà trường tổ chức tại thời điểm sau khi sinh viên trúng tuyển vào chương trình KTT đã hoàn tất thủ tục nhập học và trước khi bắt đầu học kỳ đầu tiên của khóa học.

Kế hoạch tổ chức kiểm tra trình độ đầu vào Tiếng Anh sẽ được Nhà trường và Viện ĐT& HTQT thông báo cụ thể trong Tuần sinh hoạt công dân - sinh viên đầu khóa.

3. Cấu trúc bài thi TOEIC Placement Test được thể hiện trong *Phụ lục 1*.

Điều 7. Xếp lớp học theo kết quả đánh giá trình độ đầu vào Tiếng Anh

1. Sinh viên được đánh giá trình độ Tiếng Anh đầu vào bằng bài thi TOEIC Placement Test, với thang điểm từ 10 đến 990 điểm.

2. Căn cứ vào mức điểm thi TOEIC Placement Test, sinh viên sẽ được xếp vào học ở một trong 02 học phần tiếng Anh nâng cao được đặt tên theo trình độ tăng dần từ Course 1 đến Course 2 với mức điểm chuẩn đầu vào, điểm chuẩn đầu ra được thể hiện trong bảng dưới đây:

Học phần (Course)	Điểm TOEIC đầu vào (Điểm tối thiểu)	Điểm TOEIC đầu ra (Điểm tối thiểu)
Tiếng Anh nâng cao		
Course 1 Tiếng Anh nâng cao 1	400	475
Course 1 Tiếng Anh nâng cao 2	475	550

3. Sinh viên đạt điểm TOEIC từ 400 điểm trở lên nhưng dưới 550 điểm thì đủ điều kiện học Học phần tiếng Anh nâng cao.

4. Sinh viên đạt điểm TOEIC từ 550 điểm trở lên được miễn học, miễn thi các học phần tiếng Anh nâng cao; điểm TOEIC được quy đổi thành điểm học phần theo quy định tại Điều 11 của Quy định này và được đăng ký học Học phần Tiếng Anh chuyên ngành. Điểm này được bảo lưu và công nhận đạt điều kiện chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

5. Sau khi kết thúc việc kiểm tra trình độ đầu vào Tiếng Anh, bảng điểm TOEIC Placement Test và bảng điểm quy đổi điểm TOEIC Placement Test thành điểm học phần tiếng Anh nâng cao được trình lên Hiệu trưởng xem xét, phê duyệt.

Sau đó, các bảng điểm này được chuyển cho Phòng Đào tạo và Phòng Thanh tra - Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và các đơn vị liên quan khác để thực hiện các công việc tiếp theo theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều 14 của Quy định này.

6. Sinh viên không tham dự TOEIC Placement Test sẽ phải nộp chứng chỉ TOEIC Quốc tế tối thiểu 400 điểm trước khi đăng ký học Học phần Tiếng Anh nâng cao.

Chương III

GIẢNG DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH

1. Sinh viên phải học các học phần tiếng Anh bằng hai hình thức đồng thời là học có hướng dẫn của giảng viên trên lớp và tự học ở nhà (có bài tập và kiểm tra đánh giá định kỳ).

2. Nội dung, hình thức giảng dạy và học tiếng Anh được thể hiện trong *Phụ lục 2*.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN TIẾNG ANH

Điều 8. Đánh giá các học phần tiếng Anh

1. Hình thức kiểm tra, đánh giá các học phần Tiếng Anh nâng cao và Tiếng Anh chuyên ngành được quy định trong bảng sau:

TT	Điểm thành phần	Tỷ trọng điểm thành phần	Hình thức đánh giá
1	Điểm quá trình	20%	- Tham gia đầy đủ các buổi học: 10% - Làm và nộp bài tập đầy đủ: 10% - Điểm bài kiểm tra giữa kỳ: 10%
2	Thi kết thúc học phần	80%	- Bài thi dựa trên nội dung giáo trình do Trung tâm Ngoại Ngữ biên soạn theo định hướng TOEIC.

2. Dạng bài thi đánh giá hết học phần tiếng Anh nâng cao, hình thức kiểm tra, đánh giá và dạng bài thi đánh giá học phần tiếng Anh chuyên ngành được thực hiện theo đề cương chi tiết học phần đã được phê duyệt.

Điều 9. Quy đổi điểm văn bằng, chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế sang điểm học phần Tiếng Anh nâng cao

1. Quy định chung

a) Sinh viên có các văn bằng, chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế TOEIC, TOEFL ITP (thi trên giấy), TOEFL iBT (thi trên mạng internet) và IELTS còn thời hạn giá trị hoặc có bằng đại học tiếng Anh do các trường đại học chuyên ngữ cấp sẽ được Nhà trường xét miễn học các Học phần tiếng Anh tương đương.

b) Điểm quy đổi tương đương từ các chứng chỉ và bằng Tiếng Anh về điểm học phần Tiếng Anh nâng cao được quy định tại khoản 2 Điều này. Các chứng chỉ này phải được nộp về Phòng Thanh tra – Khảo thí và Đảm bảo chất lượng trước ngày kiểm tra trình độ đầu vào Tiếng Anh hoặc trước thời điểm sinh viên thi học phần Tiếng Anh tương ứng 07 ngày.

c) Sinh viên phải nộp đơn xin quy đổi điểm học phần Tiếng Anh theo quy định của Nhà trường cho điều phối viên của chương trình KTT nếu có mong muốn được quy đổi điểm từ các chứng chỉ tiếng Anh Quốc tế còn giá trị, bằng đại học tiếng Anh.

d) Sinh viên được miễn học, miễn thi và được chuyển điểm các học phần Tiếng Anh nâng cao nào sẽ không phải đóng học phí các học phần đó.

e) Nếu sinh viên nộp văn bằng, chứng chỉ Tiếng Anh Quốc tế sau thời điểm thi các học phần Tiếng Anh nâng cao thì không được quy đổi điểm từ các văn bằng, chứng chỉ đó.

2. Bảng điểm quy đổi Tiếng Anh

- Học phần Tiếng Anh nâng cao 1:

Điểm TOEIC	Điểm IELTS	Điểm TOEFL ITP	Điểm TOEFL iBT	Điểm quy đổi
475	4.5	470	48	7
485		475	49	8
495		480	50	9
≥505	5.0	485	51	10

- Học phần Tiếng Anh nâng cao 2:

Điểm TOEIC	Điểm IELTS	Điểm TOEFL ITP	Điểm TOEFL iBT	Điểm quy đổi
550	5.0	500	56	7
560		505	58	8
570		510	60	9
≥580	5.5	515	62	10

Chương V

XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Xử lý vi phạm đối với sinh viên sử dụng chứng chỉ Tiếng Anh giả, bằng Tiếng Anh giả

Sinh viên sử dụng chứng chỉ Tiếng Anh giả, bằng Tiếng Anh giả nhằm mục đích gian lận trong học tập tại Trường sẽ bị buộc thôi học và bị xử lý theo pháp luật hiện hành.

Điều 11. Xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm các quy định về thi, kiểm tra

Sinh viên vi phạm các quy định về thi, kiểm tra trong quá trình tham gia kiểm tra trình độ đầu vào Tiếng Anh, học và thi hết học phần Tiếng Anh nâng cao, tiếng Anh chuyên ngành sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ, Quy định về đánh giá kết quả học tập các học phần của sinh viên hiện hành của Trường và các quy định liên quan khác.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các đơn vị trong Trường

1. Viện đào tạo và Hợp tác quốc tế: Chủ trì và phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc tổ chức và thực hiện công tác kiểm tra trình độ đầu vào Tiếng Anh, thi để cấp chứng chỉ đầu ra Tiếng Anh khi được yêu cầu; trình duyệt và công bố kết quả kiểm tra trình độ đầu vào Tiếng Anh; chịu trách nhiệm về nội dung, chương trình, tài liệu giảng dạy và giảng dạy Tiếng Anh nâng cao; Tiếng Anh chuyên ngành phối hợp trong công tác đánh giá học phần Tiếng Anh.

2. Phòng Đào tạo: Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc tổ chức và thực hiện công tác kiểm tra trình độ đầu vào Tiếng Anh; lập kế hoạch đào tạo cho các học phần Tiếng Anh của Chương trình KTT; thực hiện công tác tổ chức và quản lý đào tạo theo quy định.

3. Phòng Thanh tra – Khảo thí và Đảm bảo chất lượng: Chủ trì và phối hợp tổ chức thực hiện các công tác liên quan đến đánh giá các học phần Tiếng Anh; quy đổi điểm thi TOEIC Placement Test sang điểm học phần; xác thực và quy đổi điểm tương đương của các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế; nhập điểm học phần vào hệ thống phần mềm quản lý điểm;

4. Phòng Chính trị và Công tác sinh viên: Phối hợp với Viện đào tạo và Hợp tác quốc tế trong việc lập kế hoạch tổ chức TOEIC Placement Test; trợ giúp đối tác trong việc tổ chức cho sinh viên đăng ký và thu phí đăng ký tham dự TOEIC Placement Test.

5. Phòng Tài chính - Kế toán: Thu học phí và thanh quyết toán kinh phí phục vụ cho các công tác liên quan theo đúng các quy định hiện hành.

6. Các đơn vị khác có trách nhiệm phối hợp với Viện ĐT và HTQT trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể khi có đề nghị.

Điều 13. Kinh phí và học phí

Mức thu học phí phục vụ công tác đánh giá trình độ đầu vào, trình độ đầu ra Tiếng Anh, giảng dạy và học Tiếng Anh nâng cao; Tiếng Anh chuyên ngành được thực hiện theo quy định của Nhà nước và Nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG 



PGS.TS.KTS. *Lê Quân*

PHỤ LỤC 1

Cấu trúc bài thi đánh giá trình độ đầu vào tiếng Anh (TOEIC Placement Test)

Bài thi theo hình thức trắc nghiệm được thực hiện trong 120 phút, gồm 200 câu hỏi chia thành hai phần như sau:

1. Phần nghe hiểu

a) Mục đích: Đánh giá trình độ nghe hiểu ngôn ngữ nói tiếng Anh;

b) Thời gian: 45 phút;

c) Nội dung và hình thức: Sinh viên sẽ nghe các câu miêu tả, câu hỏi, hội thoại và đoạn thông tin bằng tiếng Anh, sau đó lựa chọn câu trả lời dựa trên những nội dung đã nghe. Nội dung bao gồm 100 câu hỏi với 4 phần được thực hiện qua băng cassette hoặc đĩa CD trong thời gian, cụ thể như sau:

+ Hình ảnh: 10 câu;

+ Hỏi và trả lời: 30 câu;

+ Hội thoại: 30 câu (10 đoạn hội thoại, mỗi đoạn có 3 câu hỏi tương ứng);

+ Đoạn thông tin ngắn: 30 câu (10 đoạn thông tin, mỗi đoạn có 3 câu hỏi tương ứng);

2. Phần đọc hiểu

a) Mục đích: Đánh giá trình độ hiểu ngôn ngữ viết tiếng Anh;

b) Thời gian: 75 phút;

c) Nội dung và hình thức: Thí sinh đọc các thông tin trong đề thi và lựa chọn câu trả lời dựa vào nội dung đã đọc bao gồm 100 câu hỏi với 3 phần như sau:

+ Hoàn thành câu: 40 câu;

+ Hoàn thành đoạn văn: 12 câu;

+ Trả lời câu hỏi: Đoạn đơn có 28 câu (từ 7 đến 10 đoạn văn, mỗi đoạn có từ 2 đến 5 câu hỏi); đoạn kép có 20 câu (4 đoạn văn, mỗi đoạn có 5 câu hỏi).

PHỤ LỤC 2

Giảng dạy và học tiếng Anh

1. Học phần Tiếng Anh nâng cao 1

a) Nội dung: Theo đề cương học phần tiếng Anh nâng cao 1 được Hiệu trưởng duyệt.

b) Giáo trình: Do Trung tâm Ngoại Ngữ, Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế lựa chọn và biên tập.

c) Thời lượng: Học trong 45 tiết

Học trong 15 tuần, mỗi tuần học 01 buổi, mỗi buổi học 03 tiết; tổng số: 45 tiết;

2. Học phần Tiếng Anh nâng cao 2

a) Nội dung: Theo đề cương học phần tiếng Anh nâng cao 2 được Hiệu trưởng duyệt.

b) Giáo trình: Do Trung tâm Ngoại Ngữ, Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế lựa chọn và biên tập.

c) Thời lượng: Học trong 45 tiết

3. Học phần Tiếng Anh chuyên ngành

a) Nội dung học: Theo đề cương học phần Tiếng Anh chuyên ngành đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Giáo trình: Do Trung tâm Ngoại Ngữ, Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế lựa chọn và biên tập.

c) Thời lượng: Học trong 45 tiết